TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BĐ, TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc**

Bản án số: **06**/2025/HSST
Ngày: 06/02/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BĐ, TỈNH BẾN TRE

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đăng Phi.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Lê Văn Đạo.

2/ Ông Đặng Hoàng Mích.

- Thư ký phiên tòa: Ông Võ Thành Trung - Thư ký Tòa án nhân dân huyện BĐ, tỉnh Bến Tre.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện BĐ, tỉnh Bến Tre tham gia phiên tòa: Ông Đinh Bảo Quốc – Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 02 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện BĐ, tỉnh Bến Tre xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 43/2024/TLST-HS ngày 30 tháng 12 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 05/2024/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 01 năm 2025, đối với bị cáo:

Phạm Hiếu T, sinh ngày 20/4/1996, tên gọi khác: Không có.

Nơi cư trú: Ấp Hưng Chánh, xã CH, huyện BĐ, tỉnh Bến Tre.

Nghề nghiệp: Làm thuê.

Trình độ học vấn: 07/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không.

Con ông Phạm Văn A, sinh năm 1976.

Con bà Võ Thị Kim X, sinh năm 1976.

Bị cáo có 01 người em ruột, sinh năm 2022.

Họ và tên vợ: Bùi Thị Trúc L, sinh năm 1997 (Đã L hôn).

Bị cáo có 01 người con, sinh năm 2018.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 12/11/2024 cho đến nay.

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/ Phạm Ngọc T1, sinh năm 1988 (Có mặt).

Nơi cư trú: Ấp Long Nhơn, xã LH, huyện BĐ, tỉnh Bến Tre

2/ Nguyễn Thị T1, sinh năm 1976 (Có mặt).

Nơi cư trú: Ấp Vinh Hội, xã VQT, huyện BĐ, tỉnh Bến Tre.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào ngày 17 tháng 01 năm 2020, bị cáo Phạm Hiếu T, sinh năm 1996, nơi cư trú: Ấp Hưng Chánh, xã CH, huyện BĐ, tỉnh Bến Tre mua 01 xe mô tô HONDA VARIO 150 và nhờ anh Phạm Ngọc T1, sinh năm 1988, nơi cư trú: Ấp Long Nhơn, xã LH, huyện BĐ, tỉnh Bến Tre là anh họ của bị cáo T đăng ký và đứng tên xe, xe mang biển số 71C1-519.27. Bị cáo T mua xe trả góp của cửa hàng xe máy Huy Hoàng tại huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre nên cửa hàng giữ lại bản chính giấy đăng ký xe, bị cáo T giữ bản sao. Sau đó, bị cáo T làm thất lạc bản sao giấy đăng ký xe trên nên bị cáo lên mạng đặt làm 01 giấy đăng ký xe mang biển số 71C1-519.27 mang tên Phạm Hiếu T. Đến khoảng tháng 4 năm 2020, bị cáo đem xe và giấy đăng ký giả đến tiệm cầm đồ của chị Nguyễn Thị T1, sinh năm 1976, nơi cư trú: Ấp Vinh Hội, xã VQT cầm với giá 40.000.000 đồng. Đến ngày 13/5/2021, bị cáo không có tiền để chuộc lại xe nên chị T1 bán xe trên cho anh Trương Cẩm Tuấn, sinh năm 1990, nơi cư trú: Ấp Chợ, xã Thới Lai, huyện BĐ, tỉnh Bến Tre. Ngày 14/5/2021, anh Tuấn mang xe trên đến Đội Cảnh sát giao thông, trật tự Công an huyện BĐ làm thủ tục sang tên thì phát hiện giấy đăng ký xe mô tô HONDA VARIO 150 là giả.

Tại Kết luận giám định số: 271/2021/SK-SM-TL ngày 18/6/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bến Tre có kết luận: Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô xe máy số 040081, biển số đăng ký 71C1-519.27 ghi ngày cấp 17/01/2020, tên chủ xe Phạm Hiếu T, địa chỉ: Ấp Hưng Chánh, xã CH, huyện BĐ là giả. Phôi giấy và hình dấu được in bằng phương pháp in phun màu; chữ ký mang tên Bùi Văn Thanh Tâm trên giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy cần giám định so với chữ ký mang tên Bùi Văn Thanh Tâm trên giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy mẫu so sánh là không phải do cùng một người ký ra.

Vật chứng tạm giữ: 01 xe mô tô hai bánh biển số 71C1-519.27, màu xanh, nhãn hiệu HONDA, số loại VARIO 150, số máy: KF41E1786222, số khung: MH1KF4112KK783443 và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 040081, biển số đăng ký 71C1-519.27 ghi ngày cấp 17/01/2020, tên chủ xe Phạm Hiếu T, địa chỉ: Ấp Hưng Chánh, xã CH, huyện BĐ (qua giám định là giả).

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Phạm Hiếu T giao lại xe mô tô của bị cáo và giấy đăng ký xe thật do cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp cho anh Phạm Ngọc T1 để bồi thường số tiền mà bị cáo đã cầm xe trước đó. Chị Nguyễn Thị T1 không yêu cầu gì thêm.

Đưa vào hồ sơ vụ án 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 040081, biển số đăng ký 71C1-519.27, ghi ngày cấp 17/01/2020, tên chủ xe Phạm Hiếu T, địa chỉ: Ấp Hưng Chánh, xã CH, huyện BĐ (qua giám định là giả).

Tại Cáo trạng số: 05/CT-VKSBĐ ngày 24/12/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện BĐ, tỉnh Bến Tre truy tố bị cáo Phạm Hiếu T về tội "Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức" theo quy định tại khoản 1 Điều 341 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát phát biểu giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Phạm Hiếu T về tội "Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức".

- Về trách nhiệm hình sự: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Phạm Hiếu T phạm tội "Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức" theo quy định tại khoản 1 Điều 341 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Hình phạt chính: Áp dụng khoản 1 Điều 341, Điều 65, điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Phạm Hiếu T với mức hình phạt từ **06 tháng đến 09 tháng tù** nhưng cho hưởng án treo về tội "Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức"

Thời hạn thử thách từ **12 (Mười hai) đến 18 (Mười tám)** tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Hình phạt bổ sung: Đề nghị xử phạt bị cáo từ 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng) đến 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng).

- Về trách nhiệm dân sự:

Ghi nhận việc bị cáo Phạm Hiếu T giao lại xe mô tô của bị cáo và giấy đăng ký xe để bồi thường số tiền mà bị cáo đã cầm xe trước đó. Chị Nguyễn Thị T1 không yêu cầu gì thêm.

Tại phiên tòa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Phạm Ngọc T1 trình bày:

Trong vụ án này, anh Phạm Ngọc T1 không bị thiệt hại gì nên không có yêu cầu gì.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nguyễn Thị T1 trình bày:

Hiện tại, chị Nguyễn Thị T1 đang quản lý, sử dụng xe mô tô HONDA VARIO 150, biển số 71C1-519.27 mang tên Phạm Ngọc T1 cùng giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 040081, do đó chị Nguyễn Thị T1 yêu cầu anh Phạm Ngọc T1 tiến hành thủ tục sang tên từ anh Phạm Ngọc T1 sang cho chị Nguyễn Thị T1 đứng tên đối với giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 040081 của xe mô tô HONDA VARIO 150, biển số 71C1-519.27

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận T bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng đã truy tố, đồng thời bị cáo T nói lời nói sau cùng: Bị cáo biết lỗi của bị cáo, hành vi của bị cáo là sai trái, xin lỗi chị Nguyễn Thị T1. Xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện BĐ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện BĐ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự đều thực hiện theo đúng quy định pháp luật. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Trong quá trình tranh tụng tại phiên tòa, bị cáo Phạm Hiếu T đã khai nhận T bộ hành vi phạm tội của bị cáo đúng với các tình tiết của vụ án. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Hội đồng xét xử xét thấy: Vào ngày 17 tháng 01 năm 2020, bị cáo Phạm Hiếu T mua 01 xe mô tô HONDA VARIO 150 và nhờ anh Phạm Ngọc T1 là anh họ của bị cáo T đăng ký và đứng tên xe, xe mang biển số 71C1-519.27. Bị cáo T mua xe trả góp của cửa hàng xe máy Huy Hoàng tại huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre nên cửa hàng giữ lại bản chính giấy đăng ký xe, bị cáo T giữ bản sao. Sau đó, bị

cáo T làm thất lạc bản sao giấy chứng nhận, đăng ký xe mô tô, xe máy trên nên bị cáo lên mạng đặt làm 01 giấy đăng ký xe mang biển số 71C1-519.27 mang tên Phạm Hiếu T. Đến khoảng tháng 4 năm 2020, bị cáo đem xe và giấy đăng ký giả đến tiệm cầm đồ của chị Nguyễn Thị T1 cầm cố với giá 40.000.000 đồng (Bốn mươi triệu đồng). Do bị cáo không có tiền chuộc lại xe nên chị T1 bán xe trên cho anh Trương Cẩm Tuấn, đồng thời anh Tuấn mang xe trên đến Đội Cảnh sát giao thông, trật tự Công an huyện BĐ làm thủ tục sang tên thì phát hiện giấy chứng nhận, đăng ký xe mô tô HONDA VARIO 150 là giả.

Tại Kết luận giám định số 271/2021/SK-SM-TL ngày 18/6/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bến Tre có kết luận: Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô xe máy số 040081, biển số đăng ký 71C1-519.27, ghi ngày cấp 17/01/2020, tên chủ xe Phạm Hiếu T, địa chỉ: Ấp Hưng Chánh, xã CH, huyện BĐ là giả. Phôi giấy và hình dấu được in bằng phương pháp in phun màu; chữ ký mang tên Bùi Văn Thanh Tâm trên giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy cần giám định so với chữ ký mang tên Bùi Văn Thanh Tâm trên giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy mẫu so sánh là không phải do cùng một người ký ra. Tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận T bộ hành vi phạm tội của bị cáo. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện BĐ đã truy tố bị cáo Phạm Hiếu T về tội "Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức" theo quy định tại khoản 1 Điều 341 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật và không oan cho bị cáo.

[3] Bị cáo là người đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự về mọi tội phạm, đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến sự hoạt động bình thường, uy tín của cơ quan Nhà nước trong lĩnh vực quản lý hành chính nhà nước về tài liệu, giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy, dẫn đến mất an ninh tại địa phương nên phải có hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra, từ đó có điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội, cũng như phòng, chống tội phạm nói chung.

[4] Về nhân thân của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo khai thêm tình tiết bị cáo bị công an xã CH xử phạt hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, tuy nhiên không nhớ rõ thời gian và số tiền bị xử phạt. Trong quá trình điều tra, trích lục tiền án, tiền sự của bị cáo thì không có tiền án tiền sự, do đó Hội đồng xét xử đánh giá chứng cứ theo hướng có lợi cho bị cáo là có nhân thân tốt.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Ngoài tình tiết định tội, định khung hình phạt, bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả (Bị cáo Phạm Hiếu T giao lại xe mô tô của bị cáo và giấy chứng nhận đăng ký xe thật số 040081 của xe mô tô HONDA VARIO 150, biển số 71C1-519.27 mang tên Phạm Ngọc T1 để bồi thường số tiền mà bị cáo đã cầm cố xe cho chị Nguyễn Thị T1). Ngoài ra, bị cáo có bác ruột có công với cách mạng được tặng huân chương chiến công hạng ba, do đó cần xem xét cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[7] Về tình tiết mới phát sinh tại phiên tòa

Đối với tình tiết bị cáo khai bị xử phạt hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, Hội đồng xét xử xét thấy: Không ảnh hưởng nghiêm trọng đến mức hình phạt áp dụng đối với bị cáo, việc trả hồ sơ điều tra bổ sung là không cần thiết, do đó tiếp tục xét xử và xem xét mức hình phạt phù hợp với bị cáo.

[8] Căn cứ vào tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, ổn định và có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên không cần thiết cách L bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà chỉ áp dụng hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã CH, huyện BĐ, tỉnh Bến Tre nơi bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã CH, huyện BĐ trong việc giám sát, giáo dục bị cáo thành công dân có ích cho xã hội cũng đảm bảo sự nghiêm minh của pháp luật và có tác dụng phòng ngừa chung.

Về hình phạt bổ sung:

Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo có nghề nghiệp không ổn định, đồng thời hoàn cảnh kinh tế gia đình bị cáo đang gặp khó khăn, nuôi con nhỏ, do đó không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo.

[9] Đối với người làm giả tài liệu là giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 040081 của xe mô tô HONDA VARIO 150, biển số 71C1-519.27 chưa rõ lai lịch, do đó cơ quan điều tra sẽ làm rõ và xử lý sau.

[10] Đối với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện BĐ về hình phạt chính là có căn cứ, phù hợp với hành vi phạm tội của bị cáo nên được chấp nhận. Riêng đề nghị của Viện kiểm sát về hình phạt tiền đối với bị cáo là không phù hợp với hoàn cảnh kinh tế của bị cáo nên không được chấp nhận.

[11] Về trách nhiệm dân sự, bồi thường thiệt hại.

Ghi nhận việc bị cáo Phạm Hiếu T tự nguyện giao cho chị Nguyễn Thị T1 01 xe mô tô hai bánh biển số 71C1-519.27, màu xanh, nhãn hiệu HONDA, số loại VARIO 150, số máy: KF41E1786222, số khung: MH1KF4112KK783443 và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 040081, biển số đăng ký 71C1-519.27 ghi ngày cấp 17/01/2020 do anh Phạm Ngọc T1 đứng tên (Anh Phạm Ngọc T1 đứng tên thay bị cáo Phạm Hiếu T khi mua xe) để bồi thường số tiền 40.000.000 đồng (Bốn mươi triệu đồng) mà chị Nguyễn Thị T1 đã đưa cho bị cáo T khi cầm cố xe.

[12] Về án phí:

Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Phạm Hiếu T phạm tội "Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức".

1. Căn cứ khoản 1 Điều 341 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Phạm Hiếu T **06 (Sáu) tháng tù** nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là **12 (Mười hai) tháng,** tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Phạm Hiếu T cho Ủy ban nhân dân xã CH, huyện BĐ, tỉnh Bến Tre giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp cùng với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Hủy bỏ biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú" đối với bị cáo Phạm Hiếu T theo lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số: 01/2024/QĐCĐKNCT ngày 03/01/2025 của Tòa án nhân dân huyện BĐ, tỉnh Bến Tre

- Hình phạt bổ sung: Không có.

2. Căn cứ Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Về trách nhiệm dân sự.

Ghi nhận việc bị cáo Phạm Hiếu T tự nguyện giao cho chị Nguyễn Thị T1 01 xe mô tô hai bánh biển số 71C1-519.27, màu xanh, nhãn hiệu HONDA, số loại VARIO 150, số máy: KF41E1786222, số khung: MH1KF4112KK783443 và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 040081, biển số đăng ký 71C1-519.27 ghi ngày cấp ngày 17/01/2020, do anh Phạm Ngọc T1 đứng tên (Anh Phạm Ngọc T1 đứng tên thay bị cáo Phạm Hiếu T khi mua xe) để bồi thường số tiền 40.000.000

đồng (Bốn mươi triệu đồng) mà chị Nguyễn Thị T1 đã đưa cho bị cáo T khi cầm cố xe.

Chị Nguyễn Thị T1 được quyền sở hữu xe mô tô hai bánh biển số 71C1-519.27, màu xanh, nhãn hiệu HONDA, số loại VARIO 150, số máy: KF41E1786222, số khung: MH1KF4112KK783443, đồng thời chị T1 được quyền liên hệ cơ quan Nhà nước có thẩm quyền để sang tên giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 040081, biển số đăng ký 71C1-519.27 từ anh Phạm Ngọc T1 sang cho chị Nguyễn Thị T1 đứng tên theo quy định của pháp luật.

3. Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23, 36 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Phạm Hiếu T phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

Bị cáo Phạm Hiếu T, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Phạm Ngọc T1, Nguyễn Thị T1 có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bến Tre (1b);
- VKSND tỉnh Bến Tre (1b);
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh Bến Tre (1b)
- STP tỉnh Bến Tre (1b);
- VKSND huyện BĐ (1b);
- Chi cục THADS huyện BĐ (1b);
- Công an huyện BĐ (3b);
- Bộ phận HS CA huyện BĐ (2b);
- UBND xã CH (1b);
- Những người tham gia tố tụng (3b);
- Lưu: HS vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Nguyễn Đăng Phi